TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUY AN** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 82/2024/QĐST-HNGĐ	*Tuy An, ngày 26 tháng 7 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 79/2024/TLST - HNGĐ ngày 10 tháng 6 năm 2024, giữa:

- *Nguyên đơn:* Ông Đào Văn N– sinh năm: 1972.

Trú tại: Thôn H, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên.

- *Bị đơn:* Bà Lê Ngọc Khả A– sinh năm: 1978.

Trú tại: Thôn H, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 7 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 7 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Đào Văn N và bà Lê Ngọc Khả A.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Ông Đào Văn N và bà Lê Ngọc Khả A thống nhất có 02 con chung là Đào Hoàng M– sinh ngày 24/10/1999 và Đào Lê Phi V- sinh ngày 09/06/2008, hiện cháu M đã trưởng thành và có khả năng tự lao động nên không yêu cầu Tòa án giải quyết; cháu V hiện do ông N đang trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Đào Văn N được quyền tiếp tục trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu Đào Lê Phi V; Bà A không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Bà A có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Khi cần thiết, các đương sự có thể yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung hoặc mức cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Ông Đào Văn N tự nguyện chịu 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ số tiền 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tiền số 0000031 ngày 10 tháng 6 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Phú Yên. Hoàn trả cho ông N 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí theo biên lai nêu trên tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Phú Yên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND huyện Tuy An;
- Chi cục THADS huyện Tuy An;
- UBND xã A;
- Các đương sự;
- Án văn;
- Lưu hs.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Thị Diễm Huyền